

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 56/2020/HS-ST

Ngày: 19 - 11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thành Quyên;

2. Ông: Nguyễn Thế Tự.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trung H (tên gọi khác Chuột), sinh năm 1996, tại Cái Răng, Cần Thơ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu vực Thạnh Hưng, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ ngày 30.6.2020 đến ngày 03.7.2020 chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt;

2. Họ và tên: Lưu Trung H (tên gọi khác Nhân), sinh ngày 21 tháng 4 năm 2000, tại Châu Thành A, Hậu Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp Phú Thạnh, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và

bà Lưu Thị D; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ ngày 30.6.2020 đến ngày 03.7.2020 chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đặng Hoàng N, sinh năm 1993, nơi cư trú: Tổ 12, khu vực Bình Thường B, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, vắng mặt;

2. Đặng Tấn P, sinh năm 1968, nơi cư trú: Tổ 12, khu vực Bình Thường B, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, vắng mặt;

- *Người tham gia tố tụng khác (người chứng kiến):*

1. Võ Kỳ S, sinh năm 1966, nơi cư trú ấp Nhất A, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt;

2. Ngô Văn K, sinh năm 1963, nơi cư trú ấp Nhất A, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/6/2020, Lưu Trung H điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65F5-4548 chở Nguyễn Trung H xuất phát từ nhà của H ở khu vực Thạnh Hưng, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ đến dốc cầu Cái Tắc thuộc huyện Châu Thành A để lấy tiền của đối tượng tên Quyền Mít, thiếu H trước đó, khi đến dốc cầu đối tượng Quyền Mít trả cho H 1.000.000 đồng, sau khi lấy tiền H tiếp tục điều khiển xe chở H đến hẻm Chùa (Bụi Đồi) thuộc khu vực chợ Cái Tắc để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng, khi đến đầu hẻm: H ngồi ngoài xe đợi, H đi vào hẻm gặp một đối tượng thanh niên không rõ lai lịch mua 01 bạch ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, mua xong H cầm gói ma túy trên tay trái đi ra xe, H điều khiển chở đến dãy phố Mười Căn ở ấp Nhất A, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để tìm đối tượng Quyền Mít cùng sử dụng ma túy. Lúc này khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, H chở Hiếu vào dãy phố khoảng 200 mét không gặp đối tượng Quyền Mít nên H kêu H quay xe lại, khi H vừa quay xe thì bị lực lượng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang gồm: 01 bọc ni lông được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể nghi là ma túy, 01 xe mô tô biển số kiểm soát 65F5-4548, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng có gắn sim số 0788.986.272 của Nguyễn Trung Hiếu và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng có gắn sim số 0706.556.195 của Lưu Trung Hậu.

Cơ quan điều tra tiến hành cân trọng lượng 01 bọc ni lông được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể nghi là ma túy có trọng lượng là 1,94 gam, niêm phong và gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 45/KLGD-PC09(MT) ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,45512 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 1,31934 gam và vỏ bao gói được niêm phong.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo Nguyễn Trung H và Lưu Trung H: thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo H xác định xe 65F5-4548 là của anh Đặng Hoàng N, anh N lấy xe bị cáo về quê nên đưa xe của anh N cho bị cáo đi nên bị cáo xin nhận lại xe để trả lại anh N. Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng có gắn sim số 0706.556.195 là của mẹ bị cáo là Lưu Thị D mua cho em bị cáo Sài nhưng ngày phạm tội, khi đi bị cáo tự lấy đi nên bị cáo xin cho mẹ bị cáo được nhận lại điện thoại.

Bị cáo Nguyễn Trung H trình bày 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng có gắn sim số 0788.986.272 là do bị cáo đi làm công việc: ánh sáng, âm thanh ở Sài Gòn mua được để liên lạc khi đi làm nên bị cáo xin được nhận lại.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS-HPH, ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Trung H và Lưu Trung H về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố với các bị cáo H và H, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 3, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 12 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 3, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Lưu Trung H từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ các công cụ có liên quan đến hành vi phạm tội; Trao trả lại chủ sở hữu hợp pháp các công cụ, phương tiện không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo tự bào chữa:

- Các bị cáo Nguyễn Trung H và Lưu Trung H không bào chữa;

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Trung H và Lưu Trung H đều xác định được hành vi phạm tội của bản thân là sai trái, đồng thời đều xin xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với từng bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong người của bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và khi thực hiện thì các bị cáo đều có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đều đạt độ tuổi theo luật định. Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội các bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với sự thật khách quan nên đủ căn cứ xác

định: Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 30/6/2020, tại ấp Nhất A, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang bị cáo Lưu Trung H điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65F5-4548 chở bị cáo Nguyễn Trung H tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang bắt quả tang cùng tang vật là ma túy có khối lượng 1,45512 gam, loại Methamphetamine, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất. Hành vi của các bị cáo H và H đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi trên của các bị cáo H và H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy buộc các bị cáo Hiếu và Hậu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo: cả hai bị cáo H và H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, các tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo Hậu có ông ngoại là Lưu Văn Hg là người có công với Cách mạng, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, đồng thời nhằm thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải, cần giảm một phần hình phạt mà lẽ ra từng bị cáo phải gánh chịu. Qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ của từng bị cáo: Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo bằng mức án khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị; như vậy cũng đủ thời gian răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

7] Về vật chứng: các vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang: áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 1,31934 gam và vỏ bao gói được niêm phong;

- Xét 01 xe mô tô biển số kiểm soát 65F5-4548, chủ sở hữu là của ông Đặng Tấn P cho con Đặng Hoàng N mượn để đi làm nhưng N lại đổi xe với bị cáo H để về quê, khi bị cáo H lấy xe đi phạm tội thì ông P và anh N đều không hay biết nên cần trao trả xe lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Đặng Tấn P.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng có gắn sim số 0788.986.272 của Nguyễn Trung H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng có gắn sim số 0706.556.195 của Lưu Trung H. Xét hai điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trao trả lại các bị cáo.

Riêng điện thoại của bị cáo Hậu sử dụng là do bị cáo tự lấy của mẹ bị cáo là Lưu Thị D nên được xem xét trả lại cho chị Lưu Thị D.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Trung H và Lưu Trung H phạm tội: “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 3, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Trung H.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 3, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lưu Trung H.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

2. Xử phạt bị cáo Lưu Trung H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

-Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 1,31934 gam và vỏ bao gói được niêm phong;

+ Trao trả cho Đặng Tấn Ph 01 xe mô tô biển số kiểm soát 65F5-4548;

+ Trao trả Lưu Thị D 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng có gắn sim số 0706.556.195;

+ Trao trả bị cáo Nguyễn Trung H 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng có gắn sim số 0788.986.272.

-Về án phí: áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ Bộ luật tố tụng hình sự 2015, buộc các bị cáo Nguyễn Trung H và Lưu Trung H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo qui định tại Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp t. Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp ;
- Công an H.Phụng Hiệp;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Liêm